TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 27 – 4 - 2018
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi li hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Khắc Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Minh và bà Vương Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Cẩm T, sinh năm 1990; nơi cư trú: xóm 12, xã NM, huyện NL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Võ Chí L, sinh năm 1990; nơi cư trú: xóm 12, xã NM, huyện NL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 01 năm 2018, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Cẩm T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Cẩm T và anh Võ Chí L lấy nhau có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 74 ngày 26 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân xã NP, huyện NL, tỉnh Nghệ An, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau ngày kết hôn, chị T và anh L chung sống với nhau không hạnh phúc. Nguyên nhân do tính tình không hợp, vợ chồng không có tiếng nói chung nên thường xuyên cãi nhau, chị T không còn tình cảm với anh L nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Chị Lê Thị Cẩm T và anh Võ Chí L có một con chung là Võ Thế A, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2015. Hiện nay cháu A đang ở với chị T. Nếu ly hôn, chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu A và yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu A trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị Cẩm T không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại Bản tự khai ngày 03 tháng 01 năm 2018 bị đơn anh Võ Chí L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: anh Võ Chí L thừa nhận thời gian, thủ tục kết hôn đúng như chị Lê Thị Cẩm T trình bày. Nhưng theo anh L, sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 2 năm sau đó mới xẩy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị T thay đổi tính tình nên giữa hai vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Vợ, chồng đã sống ly thân hơn một năm nay, không quan tâm đến nhau nữa. Nay anh L không còn tình cảm với chị T nữa, anh đồng ý ly hôn chị T.

Về con chung: Anh Võ Chí L thống nhất vợ chồng có một con chung như lời trình bày của chị Lê Thị Cẩm T. Nếu ly hôn, anh L đồng ý giao con cho chị T nuôi dưỡng và đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Võ Chí L cũng không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tòa án đã xác minh tại xóm trưởng xóm 12 và cán bộ tư pháp xã NM, huyện NL, tỉnh Nghệ An về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa chị Lê Thị Cẩm T và anh Võ Chí L. Kết quả phản ánh: chị T và anh L không còn tình cảm với nhau, không quan tâm gì đến nhau, vợ chồng thường xuyên cãi nhau và kể từ hơn 1 năm nay chị T và con đã về bên ngoại sống.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là cho chị Lê Thị Cẩm T ly hôn anh Võ Chí L. Giao con chung là Võ Thế A, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2015 cho chị T trực tiếp nuôi; anh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Về tài sản chung, nợ chung: chị T, anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn (chị Lê Thị Cẩm T) làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết về việc ly hôn, nuôi con khi ly hôn; bị đơn (anh Võ Chí L) cư trú tại xóm 12, xã NM, huyện NL, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Võ Chí L để tham gia phiên hòa giải nhưng anh L có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã triệu tập hợp lệ Chị Lê Thị Cẩm T và anh Võ Chí L tham gia phiên tòa nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị T và anh L.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân giữa chị Lê Thị Cẩm T và anh Võ Chí L là hôn nhân hợp pháp, không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn, bị đơn và kết quả xác minh về tình trạng hôn nhân giữa chị Lê Thị Cẩm T và anh Võ Chí L, có cơ sở khẳng định: chị T và anh L không còn tình cảm với nhau, không quan tâm, bỏ mặc nhau hơn một năm nay. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị T và anh L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, có căn cứ cho chị T được ly hôn anh L theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung:

Chị Lê Thị Cẩm T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu Võ Thế A, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2015 và yêu cầu anh Võ Chí L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Tại phiên tòa, anh Võ Chí L vắng mặt, nhưng tại bản tự khai ngày 03 tháng 01 năm 2018, anh L đã đồng ý giao cháu Anh cho chị T trực tiếp nuôi, anh L đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Xét thấy, yêu cầu của chị T là chính đáng, ý kiến của anh L tại bản tự khai ngày 03 tháng 01 năm 2018 là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, cần chấp nhận giao cháu Anh cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 4 năm 2018 cho đến khi con chung trưởng thành.

Anh Võ Chí L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu anh L lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Lê Thị Cẩm T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh L được quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung: chị Lê Thị Cẩm T và anh Võ Chí L không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: chị Lê Thị Cẩm T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Anh Võ Chí L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: cho ly hôn giữa chị Lê Thị Cẩm T và anh Võ Chí L.

2. Về con chung:

Giao con chung Võ Thế A, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2015 cho chị Lê Thị Cẩm T trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Võ Chí L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với chị Lê Thị Cẩm T mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng) kể từ tháng 4 năm 2018 cho đến khi con chung trưởng thành.

Anh Võ Chí L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh L lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung thì chị Lê Thị Cẩm T có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con chung của anh L.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi

của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về chia tài sản: không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: chị Lê Thị Cẩm T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo Biên lai số 0006046 ngày 02 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Anh Võ Chí L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

5. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Chi cục THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND xã NP, huyện NL;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Cao Khắc Chiến